

PHỤ LỤC DANH MỤC ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm thư mời số: /BVLBP, ngày tháng 06 năm 2023 của Bệnh viện Lao Và Bệnh phổi)

STT	Tên thiết bị y tế và các yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại (model)	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Mã kê khai (theo ND 98)
	Máy đo chức năng hô hấp	Cái	10	6000 ALPHA	Vitalograph (Ireland) Ltd./Ireland	Vitalograph (Ireland) Ltd./Ireland	Thùng / bộ	KKG-1303-00195
I	Yêu cầu chung:							
1	Thiết bị mới 100%							
2	Năm sản xuất: 2022 trở về sau							
3	Đạt chứng nhận an toàn chất lượng: CE, ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.							
4	Nguồn điện: AC 200 – 240 V, 50 Hz.							
II	Yêu cầu cấu hình							
1	Máy chính: 01 cái							
2	Phụ kiện: Đồng bộ với máy chính bao gồm: Đầu dò đo chức năng hô hấp: 01 cái USB chứa phần mềm tương thích máy tính Windows Kẹp mũi: ≥ 01 cái Ổng thổi lọc vi khuẩn, virus: ≥ 01 cái Cáp kết nối dẫn truyền thông tin: 01 bộ Cáp nối máy chính và đầu dò: 01 cái Pin: tích hợp Máy in nhiệt tích hợp Giấy in nhiệt: 01 cuộn Hộp đựng máy: 01 cái Sách hướng dẫn sử dụng tiếng anh và tiếng việt : 01 bộ							
3	Bộ máy tính PC Cấu hình cơ bản: CPU Intel, RAM ≥ 4GB, Win 10 ... Ổ cứng SSD ≥ 128GB Màn hình ≥ 19 inch							
4	Máy in : 1 bộ Kết nối: USB Khổ giấy in: A4, A5							
III	Chỉ tiêu kỹ thuật							
1	Yêu cầu thông số kỹ thuật: Đo được các thông số: TLC (Total lung capacity): dung tích toàn phổi. VC (Vital Capacity): dung tích sống. FVC (Forced Vital Capacity): dung tích sống thở mạnh. IC (Inspiratory Capacity): dung tích thở vào. FRC (Functional Residual Capacity): dung tích cặn chức năng. RV (Residual Volume): thể tích cặn. ERV (Expiratory Reserve Volume): thể tích dự trữ thở ra. TV (Tidal volume): Thể tích lưu thông. Dãi đo lưu lượng: 0 - 16 L/s ± 10% Độ chính xác thể tích ≤ ± 2,5% Độ chính xác lưu lượng thở ra ≤ ± 10% Thể tích hiển thị tối đa ≥ 10L							

STT	Tên thiết bị y tế và các yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại (model)	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Mã kê khai (theo ND 98)
2	<p>Yêu cầu tính năng kỹ thuật</p> <p>Đầu đo có thể thay thế</p> <p>Khả năng dễ dàng cài đặt với bất kỳ máy tính nào</p> <p>Máy đo chức năng hô hấp để bàn</p> <p>Máy đo chức năng hô hấp cho người lớn và trẻ em</p> <p>Cho phép so sánh hai lần đo trước và sau khi dùng thuốc của bệnh nhân</p> <p>Đo lượng không khí hít vào và thở ra bằng cảm biến lưu lượng dòng</p> <p>Quy trình hiệu chuẩn theo hướng dẫn đo phế dung kế</p> <p>Kết nối trực tiếp hoặc không dây</p> <p>In kết quả trực tiếp hoặc thông qua máy tính</p>							
IV	Yêu cầu khác:							
1	Thời gian giao hàng ≤ 45 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng							
2	Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, trong thời gian bảo hành nếu thiết bị ngừng hoạt động liên tục trong vòng 01 tháng thì nhà cung cấp phải đổi thiết bị khác							
3	Lắp đặt, chạy thử và đào tạo chuyển giao công nghệ: Tại nơi sử dụng của Bệnh viện							
4	Thời gian có mặt để kiểm tra và xử lý sự cố ≤ 48 giờ từ khi nhận được yêu cầu của Bệnh viện							
5	Đào tạo, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản cho cán bộ sử dụng và quản lý thiết bị.							
6	Có cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong vòng ≥ 05 năm sau bán hàng							
7	Cung cấp giấy chứng nhận chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của thiết bị khi bàn giao hàng hóa							